

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-ST

Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vừ A Câu.

- Ông Lò Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Ôn Thị Lệ Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2022/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/4/1969, tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Nậm Ng B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/7; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Sồng L (đã chết) và bà Phàng Thị M (tên gọi khác: Phàng Thị K (đã chết); vợ Sùng Thị Ch (tên gọi khác: Sùng Thị Ch), sinh năm 1977 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; Bị tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 10/6/2022 tạm giam từ ngày 10/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Thào A V**, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Bản Nậm Ng B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch cho Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Anh **Ly A L**, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Bản Tà T B, xã N U, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/6/2022, Thào A D điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen biển kiểm soát 27B2-156.21 do D mượn của Thào A V chở con trai là Thào A P ra hồ nước thuộc bản Nậm Ng, xã Pu Nh để P câu cá. Sau khi chở P đến hồ để câu cá thì D lên cơn nghiện ma túy, nên một mình điều khiển xe máy lên khu vực bản Pu Nh A, xã Pu Nh để tìm mua ma túy sử dụng. Khi D đến khu vực đường bê tông đầu bản Pu Nh B (D không rõ thuộc bản Pu Nh A hay bản Pu Nh B), xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên Chua. Qua trao đổi D đã nhờ người đàn ông này đi mua cho D 03 viên Methamphetamine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 60.000đ. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Đến 11 giờ cùng ngày, khi D về đến bản Nậm Ng A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Pu Nh phát hiện bắt quả tang, thu giữ của D 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,3 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine được gói trong một túi nilon màu trắng và 01 chiếc xe máy Win màu đen xanh nhãn hiệu ESPERO, biển kiểm soát 27B2-156.21, cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa xe và đăng ký xe).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 40 phút ngày 01/6/2022 xác định 03 viên nén nghi Methamphetamine thu giữ của Thào A D có khối lượng 0,3 gam. Trích 0,1 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 742/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào A D là chất ma túy: Loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ ngày 24/8/2022 trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển kiểm soát 27B2-156.21 xe đã qua sử dụng, có gương chiếu hậu bên trái, không có gương chiếu hậu bên phải; số khung: RPEXCJCPELA 332664; số máy: VDEJQ145FMJ1332664, kèm theo chìa khóa xe và đăng ký xe cho anh Thào A V, sinh năm 1994, trú tại Bản Nậm Ng B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Thào A V có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển kiểm soát 27B2-156.21 xe đã qua sử dụng, có gương chiếu hậu bên trái, không có gương chiếu hậu bên phải; số khung: RPEXCJCPELA 332664; số máy: VDEJQ145FMJ1332664, kèm theo chìa khóa xe và đăng ký xe mà Công an thu của Thào A D là tài sản riêng của vợ chồng anh. Khoảng 08 giờ ngày 01/6/2022, bố anh là Thào A D mượn xe để chở em trai anh là Thào A P ra hồ ở bản Nậm Ng A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đông để câu cá anh đã cho bố anh

mượn. Chiếc xe trên là gia đình anh mua ở một quán bán xe máy ở Bản Phủ, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xe mua trả góp với giá 14.000.000đ, toàn bộ số tiền mua xe là tiền bán sản của vợ chồng anh. Việc bố anh sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội anh không biết, nên anh làm đơn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông xem xét trả lại cho gia đình anh sử dụng làm phương tiện đi lại. Hiện nay anh không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai, anh đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKS-ĐBĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Thào A D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thào A D cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A D từ 13 đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,2 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Thào A D thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 01/6/2022 tại khu vực bản Nậm Ng A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên Thào A D đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thào A D đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Pu Nhi nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.* Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,3 gam Methamphetamine, trích gửi giám định 0,01 gam vật chứng còn lại 0,2 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ ngày 24/8/2022 trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển kiểm soát 27B2-156.21 xe đã qua sử dụng, có gương chiếu hậu bên trái, không có gương chiếu hậu bên phải; số khung: RPEXCJCPELA 332664; số máy: VDEJQ145FMJ1332664, kèm theo chìa khóa xe và đăng ký xe cho anh Thào A V, sinh năm 1994, trú tại Bản Nậm Ng B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai là người đã đi mua giúp 03 viên Methamphetamine với giá 60.000đ. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đủ căn cứ, xác minh làm rõ, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Thào A D** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Thào A D** 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 01/6/2022).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 0,2 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 12/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2022)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang